

SUBMISSION LETTER TO  
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026  
TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Re: Business Plan 2026  
Về việc: Kế hoạch kinh doanh năm 2026

1. Business Plan – Kế hoạch kinh doanh

1.1. Business Plan 2026 – Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Unit: Mil. VND/ Đơn vị: triệu đồng

Items Chỉ tiêu	Business plan Kế hoạch 2026	Against actual 2025 So sánh với thực tế 2025		Against BP 2025 So sánh với kế hoạch 2025	
		Actual Thực tế 2025	Ratio Tỷ lệ	BP Kế hoạch 2025	Ratio Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(2)/(3)	(4)	(2)/(4)
<b>Total Revenue</b> <i>Tổng doanh thu</i>	<b>173,758</b>	<b>159,510</b>	<b>108.9%</b>	<b>165,343</b>	<b>105.1%</b>
Operating Revenue <i>Doanh thu từ HĐKD</i>	158,442	146,703	108.0%	153,882	103.0%
- Revenue excluding VNPT <i>Doanh thu ngoài VNPT</i>	153,242	141,599	108.2%		
Financial and other revenue <i>Doanh thu từ HĐ tài chính và HĐ khác</i>	15,316	12,807	119.6%	11,462	133.6%
<b>Total Cost</b> <i>Tổng chi phí</i>	<b>107,587</b>	<b>99,742</b>	<b>107.9%</b>	<b>109,135</b>	<b>98.6%</b>
Operation cost <i>Chi phí HĐKD</i>	107,587	99,742	107.9%	109,135	98.6%
Financial & other costs <i>Chi phí hoạt động tài chính và khác</i>	0	0.55	0%	0	0%
<b>Profit before CIT</b> <i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<b>66,171</b>	<b>59,768</b>	<b>110.7%</b>	<b>56,208</b>	<b>117.7%</b>
Operating Income <i>Thu nhập từ HĐKD</i>	50,855	46,962	108.3%	44,747	113.7%
<b>Profit after CIT</b> <i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<b>52,912</b>	<b>47,772</b>	<b>110.8%</b>	<b>44,942</b>	<b>117.7%</b>

## CAPEX Plan in 2026 – Kế hoạch đầu tư 2026

Unit: VND/ Đơn vị: đồng

STT No.	Item Nội dung	Cost exc. VAT Giá trị không bao gồm VAT
1	Replace Access Control system <i>Thay thế Hệ thống Access Control</i>	1,331,266,364
2	Expand in-house cable infrastructure <i>Mở rộng hệ thống cáp trong nhà</i>	351,818,182
3	Replace PAC of phase 1 <i>Thay thế PAC của pha 1</i>	4,328,181,818
4	Replace for Switches <i>Thay thế switches</i>	266,272,727
5	Improve airflow performance for Server room <i>Cải thiện hiệu quả luồng không khí cho phòng server</i>	1,181,818,182
6	Replace Air conditional for Office <i>Thay thế điều hòa cho khu vực văn phòng</i>	577,272,727
7	Rack <i>Tủ thiết bị</i>	76,363,636
8	Replace batteries <i>Thay thế ắc quy</i>	1,136,363,636
9	High-class equipments such as LB, Hi spec Server <i>Thiết bị cao cấp như LB, Hi spec Server</i>	100,000,000
10	Furniture, working facilities (chairs, tables, telephone, ...) - DC <i>Nội thất, phương tiện làm việc (ghế, bàn, điện thoại, ...) cho TTDL</i>	171,672,727
11	Laptop/desktop – DC <i>Máy tính - TTDL</i>	65,270,000
12	Warehouse management software <i>Phần mềm quản lý kho</i>	35,000,000
13	DC warehouse (container) <i>Nhà kho lưu động (container)</i>	63,636,364
14	Furniture, working facilities (chairs, tables, telephone, ...) – HO <i>Nội thất, công cụ làm việc (ghế, bàn, điện thoại, ...) cho Văn phòng</i>	80,000,000
15	Laptop/desktop – HO <i>Máy tính – Văn phòng</i>	30,000,000
16	HR management software <i>Phần mềm quản lý nhân sự</i>	309,000,000
	<b>Total – Tổng</b>	<b>10,103,936,363</b>

## 2. Action Plan – Kế hoạch hành động

### 2.1 Sales activities – Hoạt động kinh doanh

- ✓ In 2026, the Company plans to increase revenue by VND 4.3 billion from existing services and colocation resale activities, including the target of selling an additional 15 racks to traditional customer segments.

Trong năm 2026, Công ty đặt kế hoạch tăng thêm 4,3 tỷ đồng doanh thu từ các dịch vụ hiện hữu và hoạt động bán lại dịch vụ colocation, trong đó bao gồm mục tiêu bán thêm 15 tủ rack cho các nhóm khách hàng truyền thống.

- ✓ In parallel, the Company aims to expand its revenue streams through the resale of other services and the development of new offerings such as SD-WAN, IT equipment trading, electrical equipment, mail hosting, etc., with a revenue target of VND 14.28 billion.  
*Bên cạnh đó, Công ty cũng định hướng mở rộng nguồn thu thông qua hoạt động bán lại các dịch vụ khác và phát triển các dịch vụ mới như SD-WAN, kinh doanh thiết bị IT, thiết bị điện, mail hosting..., với mục tiêu doanh thu đạt 14,28 tỷ đồng.*
- ✓ Focus on improving quality, maintaining, developing, and expanding the current customer base.  
*Tập trung nâng cao chất lượng, duy trì, phát triển, mở rộng nhóm khách hàng hiện tại.*
- ✓ To sustain revenue growth momentum, GDS will intensify its business development efforts and accelerate service deployment and handover to enable customers to commence operations promptly. At the same time, the Company will continue to enhance its management and operational technologies to align with market development trends and to meet the increasingly demanding requirements of our existing customer base—customers who are willing to pay a premium for service quality that surpasses other providers in the market.  
*Nhằm duy trì đà tăng trưởng doanh thu, GDS tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, rút ngắn thời gian triển khai và bàn giao dịch vụ để khách hàng sớm đưa vào sử dụng. Đồng thời, Công ty tiếp tục cải tiến và nâng cao công nghệ quản lý, vận hành nhằm đáp ứng xu hướng phát triển của thị trường cũng như nhu cầu ngày càng cao của nhóm khách hàng hiện hữu – những khách hàng sẵn sàng chi trả cho chất lượng dịch vụ vượt trội so với các nhà cung cấp khác trên thị trường.*
- ✓ Strengthen partnerships with strategic partners to develop and implement feasible solutions for expanding the resale business segment.  
*Tăng cường hợp tác với các đối tác nhằm xây dựng và triển khai các giải pháp khả thi để phát triển mảng kinh doanh bán lại dịch vụ.*

## 2.2 Data Center operation activities – *Vận hành Trung tâm dữ liệu*

1. Kaizen Activities: Continue encouraging staff to join Kaizen activity in 2026.  
*Hoạt động kaizen: Khuyến khích nhân viên tham gia hoạt động Kaizen năm 2026.*
2. DC Operation quality improvement – *Nâng cao chất lượng vận hành TTDL*
  - Regularly review, update, and standardize operational procedures to enhance service quality and effectively control and mitigate operational risks.  
*Thường xuyên rà soát, cập nhật và chuẩn hóa các quy trình vận hành nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động.*
3. Investment in improving service quality and renewal of old facilities / systems.  
*Đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ và thay mới các hệ thống thiết bị đã cũ.*

## 2.3 Human Recourse - *Nguồn nhân lực*

- ✓ Ensure the recruitment to fulfill all positions as plan and requirement.  
*Đảm bảo tuyển dụng đầy đủ nhân sự theo kế hoạch và yêu cầu.*
- ✓ Focus on training to enhance skills and expertise for employees.

*Chú trọng đào tạo nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho người lao động*

- ✓ Review and consider appropriate adjustments to the Company's policies and remuneration schemes to ensure competitiveness and alignment with market practices. At the same time, continue to enhance the working environment in a professional, transparent, and collaborative manner, thereby motivating employees to improve performance, fully leverage their capabilities, and contribute to the Company's sustainable development.

*Rà soát và xem xét điều chỉnh các chính sách, chế độ đãi ngộ của Công ty theo hướng cạnh tranh và phù hợp với thị trường; đồng thời tiếp tục cải thiện môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và gắn kết, nhằm tạo động lực cho người lao động nâng cao hiệu quả công việc, phát huy năng lực và đồng hành cùng sự phát triển bền vững của Công ty.*

GENERAL DIRECTOR  
TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐẶNG ĐỨC KHÔI

